34. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá.

*a. Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật, nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch Phú Thọ. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra hồ sơ nếu hồ sơ đủ thì Bộ phận tiếp nhận viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì Bộ phận tiếp nhận hướng dẫn cho tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Bộ phận tiếp nhận chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện thì chuyển về Bộ phận tiếp nhận hướng dẫn tổ chức bổ sung hồ sơ; nếu hồ sơ đủ điều kiện thì trong thời gian 05 ngày làm việc Sở VHTT&DL có trách nhiệm chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp thể thao. Kết quả kiểm tra được lập thành văn bản có xác nhận của các cơ quan tham gia.

Căn cứ kết quả kiểm tra các điều kiện theo quy định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao.

- Trong thời gian 02 ngày sau khi nhận được Tờ trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập và trả kết quả cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tổ chức mang giấy hẹn đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Sở VH,TT&DL để nhận kết quả.

 *b. Cách thức thực hiện:*

 - Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Phú Thọ.

 - Địa chỉ: Đường Trần Phú – P. Gia Cẩm – TP Việt Trì.

 - Điện thoại: 0210.3992.583

 *c. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận;

(2) Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh;

+ Có đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động;

+ Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động thể thao;

+ Có nguồn tài chính đảm bảo hoạt động kinh doanh.

- Số lượng: 01 bộ.

*d. Thời hạn giải quyết*: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 05 ngày;

+ Văn phòng UBND tỉnh: 02 ngày.

*­đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức.

*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy chứng nhận.

*h. Phí, Lệ phí*: Không.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không.

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

(1) Điều kiện về sân bãi, thiết bị dụng cụ:

- Diện tích sân tập luyện đảm bảo mật độ tối thiểu 25m2/người, nếu có tường tập sút cầu môn thì kích thước tối thiểu của tường có chiều rộng 5m, chiều cao 2,5m và phải được làm bằng vật liệu bền chắc. Diện tích sân thi đấu đảm bảo kích thước theo quy định của Luật thi đấu bóng đá.

Sân tập luyện và thi đấu bóng đá phải đảm bảo khoảng cách xung quanh an toàn, không có chướng ngại vật, khoảng cách tối thiểu từ đường biên của sân đến hàng rào hoặc sân liền kề là 2,5m.

- Mặt sân bằng phẳng và được làm bằng một trong các chất liệu cỏ tự nhiên, cỏ nhân tạo, đất nện, sàn gỗ, chất dẻo tổng hợp hoặc cát mịn không lẫn đá dăm.

- Trên sân cỏ đầy đủ các đường kẻ biên ngang, biên dọc, đường tròn trung tâm, khu cấm địa và các điểm đá phạt.

- Khung cầu môn đảm bảo kích thước theo quy định của Luật thi đấu bóng đá được làm bằng một trong các chất liệu sắt, gỗ hoặc chất dẻo tổng hợp.

- Sân bóng đá liền kề nhà ở, công trình công cộng, đường giao thông phải có hàng rào cao tối thiểu 3m bao quanh sân.

- Tập luyện, thi đấu buổi tối phải đảm bảo ánh sáng tối thiểu 150 lux.

- Sân phải có nội quy hoạt động với các nội dung cơ bản sau:

+ Sử dụng trang phục thể thao khi tập luyện, thi đấu;

+ Chấp hành đầy đủ hướng dẫn của Ban quản lý sân;

+ Giao tiếp văn minh, lịch sự, không được có hành vi gây gổ, mất đoàn kết;

+ Không uống rượu, bia, hút thuốc trong sân;

+ Không được mang các vật cứng, sắc, nhọn có thể gây thương tích vào sân;

+ Không tụ tập tổ chức đánh bạc và các tệ nạn xã hội khác;

+ Thời gian hoạt động.

- Có tủ thuốc, dụng cụ y tế đáp ứng sơ cứu ban đầu.

- Có khu vực vệ sinh, thay trang phục và để xe.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Các hình ảnh, bảng biển quảng cáo sử dụng trên sân phải tuân thủ quy định của pháp luật.

(2) Điều kiện về nhân viên chuyên môn:

Cơ sở thể dục thể thao tổ chức hoạt động hướng dẫn tập luyện bóng đá phải có người hướng dẫn có trình độ chuyên môn bóng đá đảm bảo một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điểm 1 Mục I Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao.

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007.

- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ  quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thế dục, Thể thao. Có hiệu lực thi hành từ ngày 03/8/2007.

- Thông tư số 05/TT-UBTDTT ngày 20/7/2007 của Ủy ban Thể dục, thể thao hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực từ ngày 20/8/2007.

- Thông tư số 08/TT- BVHTTDL ngày 29/06/2011 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 05/TT-UBTDTT ngày 20/7/2007 của Ủy ban Thể dục, thể thao hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực từ ngày 20/8/2011.

- Thông tư số 12/2012/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá.

- Quyết định số 844/QĐ-BVHTTDL ngày 28/02/2013 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thể dục thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/02/2015.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao**

**đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp**/**doanh nghiệp kinh doanh**

 **hoạt động thể thao...........................(tên môn thể thao)**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ |

1. Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận (*viết bằng chữ in hoa*):..........

.......................................................................................................................

Tên giao dịch (nếu có):................................................................................

Tên viết tắt (nếu có): ....................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở chính: .................................................................................

Điện thoại :......................... Fax: .................................................................

Website: ..............................Email: ..............................................................

3. Họ tên người đại diện theo pháp luật: …..…………................................

Giới tính: ............................….Chức danh: ..................................................

Sinh ngày: ......./…..../…....Dân tộc: ......... Quốc tịch: .................................

Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số : ..........................................

Ngày cấp: …../….../…..Nơi cấp: .........................................................…....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..................................................................

Chỗ ở hiện tại: ..............................................................................................

4. Tên, địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện (nếu có): ...............................

5. Địa chỉ nơi kinh doanh hoạt động thể thao đề nghị cấp phép: .................

.......................................................................................................................

6. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ......do: .................cấp ngày.... tháng..... năm......, đăng ký thay đổi lần thứ...... ngày..... tháng.... năm......

7. Căn cứ vào các quy định hiện hành, đề nghị cấp giấy giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thaocho doanh nghiệp........để kinh doanh hoạt động thể thao .....................................(tên hoạt động thể thao/môn thể thao).

8. Cam kết:

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về kinh doanh hoạt động thể thao;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........, ngày ........tháng........ năm .......***ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC****ĐỀ NGHỊ***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TÓM TẮT**

**Tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh**

**hoạt động thể thao môn: ........................**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

- Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận (*viết bằng chữ in hoa*): ...........

.......................................................................................................................

- Địa chỉ trụ sở chính: ...................................................................................

Điện thoại: ................................. Fax: ..........................................................

Website: .....................................Email: .......................................................

Sau đây là tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh của .....................(tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận) như sau:

1. Đội ngũ cán bộ, nhân viên:

- Số lượng:

- Trình độ chuyên môn của từng cán bộ, nhân viên (Danh sách trích ngang kèm theo)

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Mô tả về cơ sở vật chất: .............................................................................

- Thống kê trang thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động thể thao tại cơ sở (Bản kê khai kèm theo) ...........................................................................................

3. Nguồn tài chính bảo đảm hoạt động kinh doanh: ....................................

.......................................................................................................................

Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung kê khai;

- Đảm bảo duy trì và nâng cấp các điều kiện nêu trên trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các điều kiện đã trình bày./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)* |